TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TH O** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 94/2023/QĐST-HNGĐ	*Th O, ngày 21 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 125/2023/TLST/HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2023 giữa:

***Nguyên đơn*:** Anh **Nguyễn Quốc V**, sinh năm 1983

HKTT: Thôn Trường Xuân, xã D, huyện Th O, TP. Hà Nội.

Bị đơn: Chị **Lê Thị H**, sinh năm 1987

HKTT và trú tại : Thôn Trường Xuân, xã D, huyện Th O, TP. Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Nguyễn Quốc V** và chị **Lê Thị H**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Chúng tôi có ba con chung là Nguyễn Thị Hồng V, sinh ngày 21/8/2006; Nguyễn Thị Trà M; sinh ngày 15/6/2008; Nguyễn Quốc V1, sinh ngày 07/8/2015; anh V, chị H thỏa thuận để chị H nuôi cháu V; anh V nuôi cháu M và cháu V1 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, hai bên không phải đóng góp nghĩa vụ nuôi con chung, cho đến khi các đương sự có yêu cầu mới, Anh V, chị H có quyền đi lại thăm hỏi con chung không ai được ngăn cản.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con, lạm dụng việc chăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- *Về tài sản chung*: Anh V đã thanh toán cho chị H số tiền là 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng chẵn) (tiền chia tài sản chung). Hiện vợ chồng không còn tài sản gì chung.

- *Về công nợ*: Không có.

- *Về ruộng cấy:* Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Các yêu cầu khác:* Không có.

3. Án Phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự ; Nghị quyết hướng dân áp dụng một số quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội. Ghi nhận sự thỏa thuận anh Nguyễn Quốc V và chị Lê Thị H về việc anh V tự nguyện nộp toàn bộ số tiền 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm Được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh V đã nộp tại biên lai số 0054190 ngày 22/6/2023 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Th O, Thành phố Hà Nội, hoàn trả lại anh Nguyễn Quốc V số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng)

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Th O
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

NGUYỄN BÁ THẮNG